

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2024; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Thực hiện Quyết định số 5272/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về ban Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của Chủ tịch UBND xã về ban Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024, UBND xã Hoàng Lưu báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Thực hiện Quyết định số 5272/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; UBND xã đã ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2024 về tuyên truyền công tác CCHC Nhà nước năm 2024 và đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tại địa phương và nhiều văn bản khác nội dung chủ yếu thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra năm 2024.

Các văn bản có liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính được quán triệt thường xuyên đến đội ngũ cán bộ, công chức xã, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương gồm các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công.

Ngoài các văn bản nêu trên, UBND xã đã lồng ghép các nhiệm vụ cải cách hành chính thông qua các hội nghị của UBND xã để triển khai cho cán bộ, công chức thực hiện. Nhìn chung, hầu hết các đồng chí cán bộ, công chức liên quan đều thực hiện tốt nội dung kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra và các nhiệm vụ nhiệm vụ được phân công, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến giao dịch, không gây sách nhiễu, phiền hà; không phải công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính; đồng thời để có cơ sở đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn xã; Chủ tịch UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2024 về việc tự kiểm tra công tác CCHC năm 2024. Qua kiểm tra, tổ kiểm tra tại xã đã chỉ ra các điểm còn tồn tại hạn chế để cán bộ, công chức hoàn thiện hơn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách tại địa phương đó là: Việc ban hành các loại văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính còn chưa cụ thể; tỉ lệ số hóa hồ sơ, thủ tục hành chính còn thấp; Công tác tuyên truyền cải cách hành chính chưa có đổi mới, kém phong phú, đa dạng.

3. Công tác tuyên truyền CCHC

Để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, UBND xã – bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đã và đang phối hợp chặt chẽ với các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, các thôn để tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân. Ngoài việc tuyên truyền trên các diễn đàn hội nghị từ thôn đến xã. UBND xã còn tập trung chỉ đạo cho Công chức văn hoá -xã hội, đài truyền thanh xã tăng cường thời lượng để tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp với người dân và các tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích. Đặc biệt là công tác tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã qua đường link: <http://hoangluu.hoanghoa.gov.vn/web/trang-chu/pho-bien-tuyen-truyen> được quan tâm thực hiện. Từ đó, nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về công tác Cải cách hành chính.

Kết quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024:

+ Công tác thông tin tuyên truyền qua băng zôn, khẩu hiệu: Trong năm đã treo 09 cái băng rôn 2 mặt và 01 mặt. Nội dung khẩu hiệu tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Tuyên truyền qua hệ thống phát thanh: Thông tin tuyên truyền kịp thời các nội dung kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính quy định của cấp trên. Cũng như các cơ chế, chính sách, quy định của cấp trên về thủ tục hành chính để nhân dân biết và thực hiện có hiệu quả. Tần suất phát thanh: Tăng cường thời gian, thời lượng, tin bài phát trong các dịp quan trọng, tần suất 01 lần/01 tuần, trong năm phát 34 lần.

+ Tuyên truyền qua hội nghị lồng ghép: Trong năm đã tổ chức được 5 hội nghị lồng ghép tuyên truyền về cải cách hành chính vào dịp Hội nghị cán bộ mở rộng định kỳ hàng tháng và sơ kết 6 tháng đầu năm.

+ Tuyên truyền qua Trang thông tin điện tử của xã được 12 bài.

4. Về Tổ chức hội nghị giao ban công tác CCHC; gắn công tác thi đua khen thưởng với thực hiện nhiệm vụ CCHC của địa phương, đơn vị

UBND xã tổ chức hội nghị mở rộng để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong tháng, trong đó luôn nhấn mạnh nhiệm vụ và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cán bộ, công chức. Qua đó tuyên dương những công chức làm tốt, đề nghị phát huy mặt những mặt tích cực, yêu cầu khắc phục những tồn tại, hạn chế để hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

Cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng cần tập trung thực hiện. Vì vậy Chủ tịch UBND xã sẽ căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cán bộ, công chức để đánh giá, xếp loại và khen thưởng cuối năm. Đây là tiêu chí quan trọng trong đánh giá, phân loại cán bộ. Chủ tịch UBND xã không khen thưởng riêng lĩnh vực Cải cách hành chính mà gắn với tổng kết đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm để khen thưởng.

5. Kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính của Trung ương, UBND tỉnh, huyện

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước, giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 về việc ban hành Kế hoạch CCHC trên địa bàn huyện Hoằng Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 2363/UBND-NV ngày 18/10/2021 về hướng dẫn triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 5272/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024, UBND xã đã ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về ban Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 và tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ, tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa phát thanh của xã để cán bộ, nhân dân biết và thực hiện.

- Việc thực hiện cắt giảm tối thiểu 30% thời gian so với quy định trong giải quyết các thủ tục hành chính: UBND xã đã chỉ đạo công chức chuyên môn rà soát và thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC để giảm bớt thời gian chờ đợi cho công dân. Năm 2024, UBND xã đã thực hiện rà soát cắt giảm thời gian giải quyết TTHC được 23 TTHC, thời gian cắt giảm từ 30-60% so với quy định. Tỷ lệ hồ sơ, TTHC giải quyết trước hạn và đúng hạn là 98,9% so với tổng số tiếp nhận.

UBND xã đã lập danh sách TTHC được cắt giảm so với quy định công bố, công khai thời gian cắt giảm giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của xã; (có Biểu mẫu kèm theo).

- Bộ phận một cửa của xã luôn thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị

định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Kế hoạch của UBND xã về việc triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã năm 2024. Thời gian thực hiện theo Kế hoạch là quý 4/2024. Từ ngày 26 - 29/10/2024 cán bộ, công chức xã đã triển khai phát phiếu đo lường sự hài lòng của tổ chức, các nhân đối với cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã năm 2024. Tổng số phiếu phát ra là 60 phiếu, tổng số phiếu thu về là 60 phiếu. Kết quả khảo sát hầu hết các phiếu khảo sát đánh giá rất hài lòng và hài lòng; không có trường hợp nào không hài lòng.

- Kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 25/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10/4/2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn huyện Hoằng Hóa; Công văn số 1436/UBND-NV ngày 08/6/2023 của UBND huyện về tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

+ UBND xã tổ chức hội nghị cán bộ mở rộng để triển khai văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan Nhà nước và văn hóa công vụ.

+ Kết quả thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức năm 2024 tất cả cán bộ, công chức xã đều thực hiện tốt các nội dung đã đề ra; không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật.

+ Về trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quản lý, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính: Lãnh đạo xã luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước ở địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, UBND xã luôn đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ của cán bộ, công chức. Vì vậy trong năm không có trường hợp nào vi phạm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế.

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: năm 2024, UBND xã đã ban hành 01 văn bản QPPL (Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 17/6/2024

của UBND xã Hoàng Lưu về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Hoàng Lưu).

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: UBND xã đã ban hành kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 06/02/2024 về theo dõi, thi hành pháp luật gồm 7 nội dung, nhiệm vụ. Cả 7 nội dung, nhiệm vụ đều đã được triển khai thực hiện trong đó đã hoàn thành 3 nội dung về xác định nhiệm vụ theo dõi, thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: UBND xã ban hành kế hoạch và xác định nhiệm vụ trọng tâm thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật hàng tháng, hàng quý năm 2024. Quý I tập trung tuyên truyền phổ biến GDPL; Quý II/2024 tập trung tuyên truyền Luật Dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật hôn nhân và gia đình; Quý III/2024 tập trung tuyên truyền về vệ sinh môi trường, Vệ sinh an toàn thực phẩm; Quý IV tuyên truyền về Luật nghĩa vụ quân sự, Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở. Hình thức tuyên truyền là thông qua hội nghị và đài phát thanh xã, thôn để tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

Năm 2024, UBND xã đã tổ chức rà soát 201 TTHC thuộc 40 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, trong đó đề xuất và thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 30-60% gồm 23 TTHC (có biểu mẫu kèm theo), giảm được nhiều thời gian đi lại của công dân.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: Thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024, UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã trên Trang thông tin điện tử của đơn vị qua website: <http://hoangluu.hoanghoa.gov.vn/web/thu-tuc-hanh-chinh> và niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã. Tổng số TTHC hiện đang thực hiện tại xã là 201 thuộc 40 lĩnh vực.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa xã:

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã được bố trí ở vị trí thuận lợi cho công dân, tổ chức trên địa bàn đến giao dịch các thực hiện giải quyết các TTHC. UBND xã phân công 05 công chức trực tại bộ phận 1 cửa; Diện tích bộ phận 1 cửa với 50 m² được chia thành các khu vực: Khu vực niêm yết công khai TTHC, Khu vực tra cứu kết quả giải quyết TTHC, Khu vực các quầy giao dịch. Cơ sở vật chất, trang

thiết bị phục vụ công tác đầy đủ: hệ thống mạng wifi, ghế ngồi giao dịch trực tiếp với công chức 05; ghế chờ 12, bàn kê khai hồ sơ 01 cái, 01 máy scan; 05 máy tính đảm bảo mỗi công chức 01 máy tính, phòng được bố trí đầy đủ máy scan, máy phô tô, quạt, điều hòa... đáp ứng được việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại xã.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:

Năm 2024 UBND xã đã tiếp nhận: 830 hồ sơ, trong đó, tiếp nhận trực tuyến: 589 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 40 hồ sơ. Đã giải quyết và trả hồ sơ trước hạn, đúng hạn 589 hồ sơ = 100% (trả trước hạn 479 hồ sơ, trả đúng hạn 106 hồ sơ), quá hạn 0 hồ sơ, số hồ sơ đang giải quyết là 0 hồ sơ.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương: kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC được tổng hợp, cập nhật thường xuyên hàng ngày, hàng tuần đầy đủ, đúng quy định.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: năm 2024 UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị gì của tổ chức, công dân về giải quyết TTHC.

+ Việc công khai kết quả giải quyết TTHC; công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC: Kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC được cập nhật và niêm yết công khai hàng tuần trên Trang thông tin điện tử của xã và tại Phòng tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

Trong năm không có trường hợp nào phải ban hành thư xin lỗi và công khai xin lỗi trong giải quyết hồ sơ, TTHC tại cơ sở.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: UBND xã tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức như đánh giá trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, qua phiếu khảo sát đánh giá của tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc. Năm 2024, đã triển khai đánh giá trên dịch vụ công trực tuyến được 139 lượt người trực tiếp liên hệ giải quyết TTHC tại xã. Kết quả 139/139 lượt người = 100% số người được hỏi đều đánh giá mức độ hài lòng và rất hài lòng. UBND xã tổ chức phát phiếu (bản giấy) trực tiếp khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước năm 2024 với tổng số phiếu là 60 phiếu. Kết quả 60/60 phiếu đánh giá rất hài lòng và hài lòng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương:

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt

động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Căn Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về bố trí số lượng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Đảng ủy, UBND xã đã thực hiện đúng quy định về số biên chế số lượng cán bộ công chức, trình độ và phân công nhiệm vụ đúng quy định.

- Về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức: đến thời điểm hiện tại tại xã Hoàng Lưu có 18 cán bộ công chức. Trong đó:

*** Cán bộ: 10 người**

+ Trình độ chuyên môn: Trên Đại học: 01 người = 10%; Đại học: 9 người = 90%.

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 10 người = 100%.

*** Công chức: 8 người**

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 08 người = 100%

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 8 người = 100%.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương: UBND xã và các thôn đều thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức: Căn cứ nhiệm vụ được phân công, cán bộ công chức xã đã đang thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức: Tất cả cán bộ, công chức xã đều chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính và các quy định của cơ quan, đơn vị. Trong quý không có cán bộ, công chức bị xử lý, kỷ luật hay kiểm điểm nhắc nhở.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương:

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao theo Kế hoạch tổ chức các khoản thu năm 2024.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: chưa thực hiện.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: không có kiến nghị gì.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Tiếp tục thực hiện tốt các quy định theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND xã về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và Quyết định số 01/QĐ-UBND về quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024.

6. Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 06/02/2024 về Chuyển đổi số

Để thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, UBND xã đã phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin và VNPT Hoàng Hóa tổ chức tập huấn cho cán bộ từ xã đến thôn từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện. UBND xã đã thành lập 6 tổ công tác đến từng hộ dân để hướng dẫn và giúp 80% công dân có điện thoại thông minh cài đặt các ứng dụng VneiD, hoanghoaS. Năm 2024, xã Hoàng Lưu đã được công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã năm 2023 theo Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015, xây dựng hệ thống các quy trình một cách đồng bộ, khoa học, phù hợp với chính sách, mục tiêu chất lượng đề ra; thường xuyên cập nhật các TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và xây dựng, bổ sung quy trình TTHC theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 để thực hiện.

- Năm 2024 UBND xã đã tiếp nhận: 830 hồ sơ, trong đó, tiếp nhận trực tuyến: 589 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 40 hồ sơ Đã giải quyết và trả hồ sơ trước hạn, đúng hạn 589 hồ sơ = 100%

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại địa phương được quan tâm chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc; Hoạt động tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện có hiệu quả, tạo điều kiện để giải quyết công việc của người dân thuận lợi, nhanh chóng. Công tác tuyên truyền, hỗ trợ công dân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng lên rõ rệt. Đội ngũ cán bộ, công chức luôn nêu cao tinh thần học hỏi, trách nhiệm và thái độ làm việc ngày càng đáp ứng yêu cầu công việc đề ra.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Việc tuyên truyền, phối hợp và hỗ trợ công dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến ở một số lĩnh vực chưa được phát huy, cá biệt vẫn còn lĩnh vực

hiều lĩnh vực chưa phát sinh hồ sơ mức độ 3, mức độ 4. Tỷ lệ số hóa hồ sơ chưa cao.

- Một số TTHC có phát sinh hồ sơ nhưng chưa thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trên phần mềm một cửa: lĩnh vực văn hóa cơ sở; thi đua khen thưởng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản áp dụng quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản áp dụng quy phạm pháp luật; tập trung rà soát văn bản áp dụng quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ của tổ chức, người dân, doanh nghiệp; thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa các văn bản áp dụng quy phạm pháp luật; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản trái pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc niêm yết, công khai TTHC theo thẩm quyền; rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa các TTHC để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC; thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong quá trình giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa; thực hiện nghiêm việc niêm yết công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định về TTHC; Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục đánh giá mức độ hài lòng của công dân trên phần mềm và khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã theo kế hoạch.

4. Cải cách công vụ

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức.

- Nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ và thực hiện nhiệm vụ.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện tốt các quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội cho chi công tác phòng chống dịch và chi đầu tư phát triển.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

- Tăng cường xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số. Tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của UBND xã Hoàng Lưu./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (b/c);
- CT, PCT.UBND xã (b/c);
- Các CC CM UBND xã (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Hạnh

Phụ lục 01b

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ HOÀNG LƯU**

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1	Kế hoạch CCHC		QĐ Số 139/QĐ-UBND ngày 30/12/2023	
1.1.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	26	
1.1.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	26	
1.1.3	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	2	
1.2	Kiểm tra CCHC			
1.2.1	Số bộ phận chuyên môn cấp xã đã kiểm tra	Bộ phận chuyên môn	0	
1.1.2	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.1.3	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.3	Thực hiện nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao			
1.3.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	41	
1.3.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	38	
1.3.3	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	3	
1.4	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
1.4.1	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	60	
1.4.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
1.5	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn	Không = 0 Có = 1	1	
2	Cải cách thể chế			
2.1	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	1	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2.2	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	1	
2.3	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	1	
2.4	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thống kê TTHC		201	
3.1.1	Số TTHC/ danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã công bố, công bố mới	Thủ tục	3	
3.1.2	Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
3.1.3	Tổng số TTHC đang áp dụng	Thủ tục	201	
3.2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.2.1	Số TTHC đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa tại cấp xã	Thủ tục	122	
3.2.2	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
3.2.3	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	79	
3.2.4	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ (theo tiêu chuẩn ISO)	%	100	
3.2.5	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.2.6	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	0	
3.3	Kết quả giải quyết TTHC			
3.3.1	Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ	830	
Trong đó	<i>Tiếp nhận trực tiếp</i>	Số lượng hồ sơ	40	
	<i>Tiếp nhận qua BCCI</i>	Số lượng hồ sơ	2	
	<i>Tiếp nhận trực tuyến mức độ 3</i>	Số lượng hồ sơ	479	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tiếp nhận trực tuyến mức độ 4	Số lượng hồ sơ	106	
3.3.2	Số lượng hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ	589	
Trong đó	Trả trực tiếp		40	
	Trả qua BCCI		2	
	Giải quyết trực tuyến mức độ 3		479	
	Giải quyết trực tuyến mức độ 4		106	
3.3.3	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ		
3.3.5	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ		
3.4	Công khai kết quả giải quyết			
3.4.1	Công khai kết quả giải quyết trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	Số hồ sơ đã giải quyết	589	
3.4.2	Công khai kết quả giải quyết trên trang TTĐT của đơn vị	Số hồ sơ đã giải quyết	589	
3.4.3	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.	Thủ tục	214	
3.5	Số thu/ trường hợp đã công khai xin lỗi		0	
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1	Số liệu về biên chế cán bộ, công chức			
4.1.1	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	0	
4.1.2	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	18	
4.1.3	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
4.1.4	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	0	
5	Cải cách chế độ công vụ			
5.4	Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.4.1	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính	Có ban hành KH = 1 Không ban hành KH = 0	1	
5.4.2	Số lượng, tỷ lệ đơn vị được kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính	%	0	
5.4.5	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.6	Số lượng công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
6	Cải cách tài chính công			
6.1	Đơn vị đã thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
6.2	Đơn vị đã thực hiện Quy chế quản lý tài sản công	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
7	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
7.1	Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến <i>Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	1	
7.2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử	Văn bản		
7.2.1	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ tỉnh, huyện đến cấp xã	Đã kết nối = 1 Chưa kết nối = 0	1	
7.2.3	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã	Văn bản	368	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (<i>Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	32	
7.4	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	điện tử			
7.4.1	Kết nối liên thông với Hệ thống một cửa điện tử cấp huyện, tỉnh	Đã kết nối = 1 Chưa kết nối = 0	1	
7.5	Dịch vụ công trực tuyến			
7.5.1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	8	
7.5.2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	31	
7.6.	Thực hiện duy trì, áp dụng hệ thống tại UBND cấp xã	Có thực hiện = 1 Không thực hiện = 0	1	

Phụ lục
Số liệu TTHC đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết (năm 2024)

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian giải quyết (sau khi cắt giảm thời gian)	Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết (%)	Số, ký hiệu văn bản thực hiện giải quyết TTHC theo thời gian đã cắt giảm	Ghi chú
1	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình	03	02	33,3		
2	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận Mức độ khuyết tật	5	2	60		
3	Hòa giải tranh chấp đất đai	45	30	33,3		
4	Đăng ký Kết hôn (Trừ trường hợp phải có văn bản xác minh)	05	02	40		
5	Đăng ký thay đổi cải chính, bổ sung hộ tịch: - Thay đổi cải chính	03	02	33		
6	Cấp xấy xác nhận tình trạng hôn nhân (trừ trường hợp phải xác minh)	03	02	33		
7	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (trừ trường hợp phải xác minh)	03	01	66		
8	Thủ tục đăng ký lại khai tử	05	02	60		
9	Đăng ký lại khai sinh (trừ trường hợp phải xác minh)	05	03	33		
10	Xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm	05	03	33		
11	Công nhận Câu lạc bộ thể thao cơ sở	05	03	33		
12	Xét tặng giấy khen gia đình văn hóa	05	03	33		
13	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15	7	53,3		
14	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	7	3	57,1		
15	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	7	3	57,1		
16	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức	16	8	50		

	thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (Chi nhánh)					
17	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	15	7	53,3		
18	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	5	3	40		
19	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	7	4	42,9		
20	Thủ tục công nhận hòa giải viên	5	2	60		
21	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	5	2	60		
22	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	5	2	60		
23	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	5	2	60		